

Số: 129/2020/QĐST-HNGĐ

Quận Ngô Quyền, ngày 14 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 114/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Đỗ Việt T; nơi cư trú: đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng.

Chị Đặng Thị D; nơi cư trú: đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Việt T và chị Đặng Thị D thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh Đỗ Việt T và chị Đặng Thị D được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận anh Đỗ Việt T và chị Đặng Thị D thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Đỗ Việt T và chị Đặng Thị D có hai con chung là Đỗ Minh T, sinh ngày 31/5/2006 và Đỗ Minh V, sinh ngày 20/3/2011. Khi ly hôn, anh T và chị D thỏa thuận giao Đỗ Minh T cho anh T trực triếp nuôi, giao con Đỗ

Minh V cho chị D trực tiếp nuôi đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh T và chị D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Thỏa thuận về con chung của anh T và chị D phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh Đỗ Việt T và chị Đặng Thị D thống nhất trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí và lệ phí Tòa án, anh Đỗ Việt T và chị Đặng Thị D mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đỗ Việt T và chị Đặng Thị D thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh Đỗ Việt T và chị Đặng Thị D có hai con chung là Đỗ Minh T, sinh ngày 31/5/2006 và Đỗ Minh V, sinh ngày 20/3/2011. Khi ly hôn, anh T và chị D thỏa thuận giao Đỗ Minh T cho anh T trực tiếp nuôi, giao con Đỗ Minh V cho chị D trực tiếp nuôi đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh T và chị D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Đỗ Việt T và chị Đặng Thị D không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đỗ Việt T và chị Đặng Thị D phải nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 6381 ngày 22 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Anh Đỗ Việt T và chị Đặng Thị D đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô quyền;
- UBND phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 16/02/2006);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Thu